

Số 1622/BGDĐT-KHCNMT

V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch
bảo vệ môi trường năm 2018

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2017

Kính gửi:

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 255/.....
Ngày: 24 tháng 4 năm 2017

Các đại học, trường đại học, học viện, viện nghiên cứu
và trường cao đẳng trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Các sở giáo dục và đào tạo.

yc: Đ. Ng. Thủy
P. QUEN

Thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020 được phê duyệt tại Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 3031/CT-BGDĐT ngày 06/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt nhiệm vụ trọng tâm năm học năm 2016-2017 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, Công văn hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm các cấp học của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Công văn số 1412/BTNMT-KH ngày 27/3/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn các Bộ, ngành, các cơ quan thuộc Chính phủ xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường năm 2018, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đại học, trường đại học, học viện, viện nghiên cứu và trường cao đẳng trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, các sở giáo dục và đào tạo (sau đây gọi tắt là các đơn vị) xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường năm 2018 như sau:

A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ SỰ NGHIỆP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG NĂM 2016 VÀ NĂM 2017

1. Đánh giá tình hình thực hiện cơ chế, chính sách

- Đánh giá tình hình triển khai thực hiện Luật Bảo vệ môi trường, Luật Đa dạng sinh học; công tác thông tin, truyền thông, giáo dục, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường.

- Đánh giá tình hình triển khai, thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường, Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2013 của Ban chấp hành Trung ương về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 18 tháng 3 năm

hoạch và dự toán kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường năm 2016 và năm 2017.

B. KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ SỰ NGHIỆP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG NĂM 2018

1. Các hoạt động chuyên môn triển khai việc đưa các nội dung bảo vệ môi trường vào trường học.

Các đơn vị đề xuất các nhiệm vụ chuyên môn triển khai việc đưa các nội dung bảo vệ môi trường vào trường học nhằm nâng cao nhận thức, năng lực cho cán bộ quản lý, cán bộ, giảng viên, giáo viên, sinh viên và học sinh trong hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập về bảo vệ môi trường. Các đề xuất tập trung vào các nội dung:

- Biên soạn, xây dựng chương trình, tài liệu, sổ tay hướng dẫn, bài giảng, mô hình, băng đĩa hình nhằm nâng cao nhận thức và năng lực về bảo vệ môi trường, phát triển xanh, lối sống xanh và tiêu dùng bền vững; nâng cao năng lực phòng ngừa, giảm thiểu, tái chế, tái sử dụng chất thải; nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên thiên nhiên, bảo tồn đa dạng sinh học; tăng cường quản lý tài nguyên, quản lý ô nhiễm môi trường (ô nhiễm môi trường nông thôn, ô nhiễm môi trường đô thị, ô nhiễm môi trường biển...);

- Các phương án, biện pháp, giải pháp thiết thực, hiệu quả nhằm đẩy mạnh việc đưa các nội dung bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên vào các cấp học và trình độ đào tạo (mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, cao đẳng sư phạm, đại học) cũng như đẩy mạnh công tác đào tạo nguồn nhân lực bảo vệ môi trường và hoạt động quản lý về bảo vệ môi trường của ngành giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới của Chiến lược Bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030, Chiến lược quốc gia về đa dạng sinh học đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030, Chiến lược quốc gia về giáo dục 2011-2020.

2. Các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng và các nhiệm vụ khác

Các đơn vị xây dựng đề xuất các hoạt động thường xuyên theo chức năng và các nhiệm vụ khác, cụ thể như sau:

- Trường Đại học Xây dựng, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Đại học Huế xây dựng các nhiệm vụ quan trắc môi trường bảo đảm hoạt động của mạng lưới quan trắc môi trường theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 12 tháng 01 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể

Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ xem xét, tổng hợp các nhiệm vụ thực hiện theo quy định nêu trên, gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường để thẩm định đưa vào kế hoạch triển khai năm 2018.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Công thông tin điện tử Bộ;
- Lưu: VT, KHCNMT.



Bùi Văn Ga

Phụ lục 3. Thuyết minh nhiệm vụ chuyên môn về bảo vệ môi trường

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**THUYẾT MINH
NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

TÊN NHIỆM VỤ

Cơ quan quản lý

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo

Cơ quan chủ trì

Chủ trì nhiệm vụ

THUYẾT MINH NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

1. TÊN NHIỆM VỤ			2. MÃ SỐ:	
2. THỜI GIAN THỰC HIỆN tháng				
Từ tháng ... năm ... đến tháng ... năm ...				
3. TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ				
Tên tổ chức chủ trì:				
Điện thoại:				
E-mail:				
Địa chỉ:				
Họ và tên thủ trưởng tổ chức chủ trì:				
4. CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ				
Họ và tên:		Học vị:		
Chức danh khoa học:		Năm sinh:		
Địa chỉ cơ quan:		Điện thoại di động:		
Điện thoại cơ quan:		Fax:		
E-mail:				
5. NHỮNG THÀNH VIÊN THAM GIA NHIỆM VỤ				
TT	Họ và tên	Đơn vị công tác và lĩnh vực chuyên môn	Nội dung thực hiện cụ thể được giao	Chữ ký
1				
2				
3				
6. ĐƠN VỊ PHỐI HỢP CHÍNH				
Tên đơn vị trong và ngoài nước		Nội dung phối hợp nghiên cứu		Họ và tên người đại diện đơn vị
7. TÍNH CẤP THIẾT CỦA NHIỆM VỤ				
8. MỤC TIÊU CỦA NHIỆM VỤ				

9. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

9.1. Đối tượng

9.2. Phạm vi

10. CÁCH TIẾP CẬN, PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

10.1. Cách tiếp cận

10.2. Phương pháp thực hiện nhiệm vụ

11. NỘI DUNG VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ11.1. Nội dung thực hiện nhiệm vụ (*Mô tả chi tiết những nội dung thực hiện*)

11.2. Tiến độ thực hiện

STT	Các nội dung, công việc thực hiện	Sản phẩm	Thời gian (bắt đầu-kết thúc)	Người thực hiện
1				
2				
3				

12. SẢN PHẨM

Stt	Tên sản phẩm	Số lượng	Yêu cầu chất lượng sản phẩm (<i>mô tả chi tiết chất lượng sản phẩm đạt được như nội dung, hình thức, các chỉ tiêu, thông số kỹ thuật,...</i>)
	Sản phẩm ứng dụng		
3.1	Tài liệu		
3.2	Báo cáo tổng kết		
...			

13. PHƯƠNG THỨC CHUYỂN GIAO KẾT QUẢ NHIỆM VỤ VÀ ĐỊA CHỈ ỨNG DỤNG

13.1. Phương thức chuyển giao

13.2. Địa chỉ ứng dụng

